

Số: /KH-UBND

Hoàng Cát, ngày tháng 12 năm 2023

KẾ HOẠCH
Triển khai chuyển đổi số xã Hoàng Cát năm 2024

Căn cứ văn bản số 891/STTTT-CNTT ngày 03/5/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông v/v Hướng dẫn mô hình, nội dung chuyển đổi số cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 16/5/2022 của UBND huyện Hoàng Hóa về chuyển đổi số cấp xã trên địa bàn huyện Hoàng Hóa.

Thực hiện kế hoạch Số 217/KH-UBND ngày 12/12/2023 của UBND Huyện Hoàng Hóa về việc chuyển đổi số trên địa bàn huyện năm 2024.

Thực hiện kế hoạch số 21 /KH-UBND ngày 09/6/2022 của UBND xã Hoàng Cát về kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn xã giai đoạn 2022 – 2025.

Thực hiện kế hoạch số 63 /KH-UBND ngày 08/1/2023 của UBND xã Hoàng Cát phát triển hạ tầng số trên địa bàn xã Hoàng Cát giai đoạn 2023-2025.

UBND xã ban hành Kế hoạch triển khai chuyển đổi số năm 2024, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chuyển đổi số nhằm thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và chuyển đổi số trong chính quyền để phục vụ và tương tác với người dân tốt hơn, nâng cao kỹ năng số cho người dân, mở rộng cơ hội tiếp cận với công nghệ số, giúp người dân dễ dàng giới thiệu, quảng bá các sản phẩm và các nét văn hóa đặc trưng của địa phương trên môi trường số.

- Thay đổi nhận thức, tư duy của cộng đồng, doanh nghiệp và nâng cao nhận thức, ý chí quyết tâm, tham gia tích cực của hệ thống chính trị trong chuyển đổi số tại địa phương.

- Sử dụng nền tảng số sẵn có của các doanh nghiệp công nghệ số nhằm thúc đẩy chuyển đổi số nhanh hơn, giảm chi phí, tăng hiệu quả.

2. Yêu cầu

- Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên cơ sở bám sát Quyết định 922/QĐ- BTTTT của bộ Thông tin và truyền thông về Phê duyệt Đề án “Xác định Bộ chỉ số đánh giá chuyển đổi số của các bộ, cơ quan ngang bộ, các cơ quan của chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và của quốc gia”

- Xác định các nội dung chuyển đổi số thiết thực hiệu quả với thực tiễn địa phương để áp dụng, triển khai giúp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội dựa trên công nghệ số.

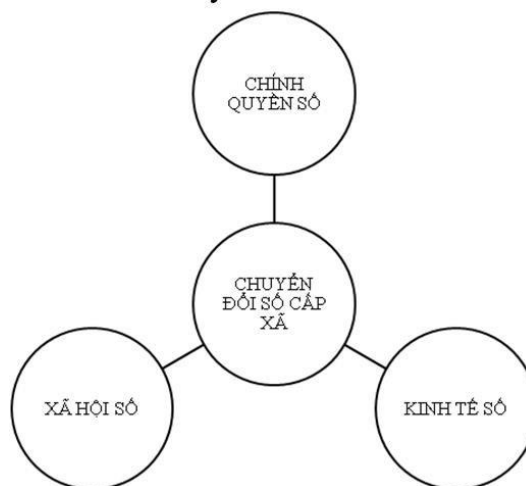
- Có sự tham gia tích cực, toàn diện của hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân tại địa phương. Định kỳ có kiểm tra, báo cáo đánh giá và công bố kết quả thực hiện cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy phát triển các

nền tảng công nghệ số, nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ chuyển đổi số trên bàn xã; tận dụng, huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa phục vụ chuyển đổi số của địa phương.

II. MÔ HÌNH CHUYỂN ĐỔI SỐ CẤP XÃ CÁC THÀNH PHẦN THAM GIA .

Mô hình chuyển đổi số cấp Xã/xã tập trung vào ba trụ cột như hình dưới, bao gồm: Chính quyền số; Xã hội số; Kinh tế số. Mục tiêu từng trụ cột bao gồm:



Mô hình chuyển đổi số cấp xã

1. Phát triển chính quyền số

- *Đào tạo, tập huấn:* 100% cán bộ, công chức xã, cán bộ ở các tổ cộng đồng thôn được đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số.

- *Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành:*

+ 100% cán bộ, công chức xã được cấp và sử dụng thư điện tử công vụ.

+ 100% lãnh đạo, cán bộ, công chức trên địa bàn xã chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử; 100% các văn bản, hồ sơ công việc được tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản mật theo quy định);

+ Bảo đảm 100% hồ sơ TTHC tại UBND xã tiếp nhận xử lý được cập nhật, quản lý và giải quyết trên Hệ thống thông tin một cửa điện tử;

+ Triển khai kênh thông tin chỉ đạo, điều hành từ cấp ủy và chính quyền xã đến 100% cán bộ cấp phổ thông qua môi trường mạng và ứng dụng trên thiết bị di động.

- *Số hóa:* Số hóa dữ liệu, quy trình nghiệp vụ phục vụ cho công tác chuyển đổi số tại UBND Xã. Triển khai ứng dụng CNTT nhằm hỗ trợ các hoạt động chỉ đạo, điều hành, quản lý và nghiệp vụ như: quản lý tài sản, tài chính - kế toán, nhân lực, nhân sự, báo cáo, tổng hợp...

- *Phát triển hạ tầng và nền tảng số:* Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang, sóng di động mạng 4G/5G được phủ đến 100% các hộ gia đình.

- *Hạ tầng và trang thiết bị CNTT tại UBND xã:* Kết nối vào đường truyền số liệu chuyên dùng; 100% CBCC có máy tính phục vụ công việc.

- *Hội nghị truyền hình trực tuyến:* Sử dụng đường truyền số liệu chuyên dùng; Đảm bảo tốc độ Internet và thiết bị phục vụ tốt các cuộc họp trực tuyến.

- *Hệ thống Camera an ninh:* Lắp đặt camera an ninh trên các trục đường

chính; Quản lý camera tập trung tại trụ sở UBND xã, các nhà văn hóa thôn và Công an xã.

- *Nền tảng tương tác chính quyền và người dân*: Hỗ trợ chính quyền giao tiếp, tương tác và tiếp nhận các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của người dân thông qua công nghệ số.

- *Hệ thống truyền thanh thông minh*: Triển khai giải pháp truyền thanh thông minh theo mô hình hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Phát triển kinh tế số

- *Truyền thông*: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức của doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân về chuyển đổi số, phát triển kinh tế, mua bán, phân phối hàng hóa dựa trên môi trường mạng.

- *Chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh*: Cung cấp các nền tảng ứng dụng công nghệ số để doanh nghiệp ứng dụng công nghệ thông tin. Người dân và hộ kinh doanh thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, sản xuất, kinh doanh.

- *Thương mại điện tử*: Hỗ trợ quảng bá, tiếp thị, bán sản phẩm, dịch vụ, hàng hóa nhằm thúc đẩy phát triển làng nghề truyền thống và các sản phẩm hàng hóa của xã để trở thành một siêu thị nông sản phẩm trực tuyến trên môi trường mạng; hướng dẫn, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp kết nối, đưa hàng hóa, dịch vụ lên các sàn thương mại điện tử.

- *Truy xuất nguồn gốc sản phẩm*: Triển khai giải pháp hỗ trợ truy xuất nguồn gốc thông qua việc gắn tem số (bằng mã QR-Code) để tạo niềm tin cho khách hàng.

- *Thanh toán không dùng tiền mặt*: Hỗ trợ doanh nghiệp, hộ kinh doanh và người dân sử dụng các kênh thanh toán không dùng tiền mặt để giao dịch trực tuyến.

3. Phát triển xã hội số

- *Truyền thông*: Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân về chuyển đổi số; Tối thiểu 70% người dân trong độ tuổi lao động trên địa bàn xã được tập huấn, phổ biến về các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ số trên môi trường mạng; ứng dụng công nghệ số trong sản xuất nông nghiệp; cách thức quảng bá, bán sản phẩm trên mạng.

- *Dịch vụ xã hội*: Ứng dụng công nghệ số để cung cấp các dịch vụ xã hội phục vụ và hỗ trợ người dân tốt hơn, giúp người dân cảm nhận được sự chuyển đổi trong môi trường mình sinh sống.

+ *Giáo dục số*: Các trường được kết nối đường truyền Internet băng thông rộng; có Trang thông tin điện tử; 100% học sinh được tiếp cận dịch vụ Internet và các Kho học liệu trực tuyến; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số và các nền tảng số để quản lý và đổi mới nội dung, phương pháp dạy và học, kết hợp học trên lớp và học trực tuyến; điểm danh thông minh; kết nối phụ huynh với nhà trường thông qua nền tảng số; thanh toán không dùng tiền mặt...

+ *Y tế số*: Trạm y tế của Xã được kết nối hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa với huyện, tỉnh, Trung ương để người dân trong Xã được hưởng dịch vụ chăm sóc sức khỏe tốt hơn; Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, thanh

toán không dùng tiền mặt trong các cơ sở khám chữa bệnh; Phát triển các ứng dụng cung cấp kiến thức phòng bệnh, khám bệnh và chăm sóc sức khỏe để người dân có thể tra cứu thông tin dễ dàng, hiệu quả.

- Cơ bản các hộ gia đình trên địa bàn được phổ cập Internet; thúc đẩy người dân trang bị và sử dụng điện thoại thông minh, có tài khoản thanh toán điện tử; thúc đẩy người dân sử dụng các mạng xã hội, các dịch vụ số của Việt Nam, các ứng dụng của chính quyền; hướng dẫn, hỗ trợ, khuyến khích người dân thanh toán các dịch vụ thiết yếu như điện, nước, dịch vụ viễn thông - công nghệ thông tin, học phí,... không dùng tiền mặt.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN: (Có trong Phụ lục của Tỉnh, huyện giao)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã

- Trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, chỉ đạo các Tổ công nghệ cộng đồng thực hiện các nhiệm vụ; cử thành viên của Ban chỉ đạo hỗ trợ Tổ công nghệ số cộng đồng triển khai nhiệm vụ.

- Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến xây dựng, phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo chỉ đạo của Trưởng ban, Phó Trưởng ban.

- Tích cực, chủ động, thay đổi nhận thức và thói quen làm việc của cán bộ, công chức xã để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong mô hình mới.

- Định hàng tuần tổ chức họp giao ban, đánh giá kết quả thực hiện, chỉ ra các tồn tại, khó khăn và tìm cách khắc phục.

2. Bộ phận Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các nhiệm vụ báo cáo UBND huyện tình hình triển của các doanh nghiệp và sự ủng hộ của các tầng lớp nhân dân trong việc thực hiện chuyển đổi số trên Trang thông tin điện tử của xã.

- Chủ trì tham mưu và tổ chức cung cấp thông tin phục vụ công tác tuyên truyền, định hướng và công khai kết quả triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp trong công tác thúc đẩy, hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn thực hiện chuyển đổi số.

- Thường xuyên đưa tin, bài về chuyển đổi số trên hệ thống loa truyền thanh Xã, Trang TTĐT Xã...

3. Bộ phận Văn phòng

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan đẩy nhanh việc số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành cho lãnh đạo.

- Phối hợp thực hiện triển khai tập huấn chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, trên địa bàn Xã theo kế hoạch của UBND huyện.

- Tích cực, chủ động tuyên truyền thay đổi nhận thức, thói quen làm việc và nâng cao kiến thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức để tiếp cận và ứng dụng công nghệ số trong mô hình mới; tuyên truyền, phổ biến đến người dân trong địa phương hiểu được ý nghĩa của việc triển khai mô hình xây dựng xã chuyển đổi số.

4. Bộ phận Tài chính – Kế toán

- Căn cứ tình hình ngân sách địa phương phối hợp các đơn vị có liên quan UBND huyện tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện.

- Tham mưu chủ động bố trí nguồn ngân sách thường xuyên để triển khai các ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số tại địa phương mình phù hợp với chủ trương, định hướng chung của toàn huyện.

- Hướng dẫn thủ tục thanh quyết toán chứng từ thực hiện Kế hoạch.

- Đảm bảo tiến độ giải ngân nguồn kinh phí được phân bổ để thực hiện Kế hoạch.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi số sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên nền tảng số, sản xuất thông minh thông qua thực hiện các cấu trúc doanh nghiệp, nâng cao năng lực nội tại của các doanh nghiệp, khai thác tối đa quỹ phát triển khoa học, công nghệ của doanh nghiệp và các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

- Triển khai kết nối, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; phục vụ công dân số; hoàn thiện hệ sinh thái phục vụ kết nối, khai thác, bổ sung làm giàu dữ liệu dân cư và phục vụ công tác chỉ đạo điều hành của lãnh đạo các cấp.

- Duy trì, nâng cấp hệ thống camera giám sát an ninh trật tự trên địa bàn.

5. Các bộ phận chuyên môn

- Nắm rõ ý nghĩa, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong đơn vị.

- Chủ động nâng cao trách nhiệm cá nhân trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng CNTT, gắn mục tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh của Xã; lấy kết quả ứng dụng CNTT, thực hiện chuyển đổi số, phục vụ xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số là một tiêu chí đánh giá bình xét thi đua, khen thưởng đối của cá nhân, đơn vị.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi số, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4.

6. Các thôn

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng thực hiện các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân sử dụng công nghệ số, đưa công nghệ số vào mọi ngõ ngách cuộc sống; người dân được tiếp cận công nghệ theo cách đơn giản, tự nhiên, xuất phát từ nhu cầu và tạo ra giá trị thiết thực.

- Tăng cường công tác tuyên truyền chuyển đổi số, tuyên truyền hướng dẫn người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công mức độ 3,4 theo kế hoạch của UBND xã.

7. Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn Xã

Xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp, sử dụng sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số và từng bước thực hiện nâng cao năng lực nội tại của đơn vị, doanh nghiệp; khai thác tối đa các nguồn lực khác để tăng cường đầu tư cho các hoạt

động chuyển đổi số.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể Xã

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền sâu rộng về nội dung kế hoạch này và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, người lao động và nhân dân.

- Chỉ đạo theo ngành dọc thiết lập mạng lưới công nghệ số cộng đồng hỗ trợ triển khai chính quyền số, kinh tế số và xã hội số đến tận hội viên, đoàn viên và nhân dân.

- Thực hiện tuyên truyền, vận động người dân tham gia vào việc xây dựng xã thông minh; hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, chính quyền quảng bá hình ảnh, thông tin, sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa đặc trưng của xã lên môi trường mạng và các sàn.

Trên đây là Kế hoạch triển khai chuyển đổi số năm 2024. Đề nghị UB MTTQ xã và các đoàn thể xã, các bộ phận chuyên môn, các thôn, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đảm bảo đúng thời gian, tiến độ, đạt kết quả, hiệu quả cao./.

Nơi nhận:

- BCĐ huyện B/c (B/c);
- TV.BCD xã (t/h);
- MTTQ, ngành đoàn thể (p/h);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn An

